

PHIẾU HỌC TẬP

Các từ in đậm

Nghĩa

a. **Chân** com-pa (**chân** đứng, **chân** quay), **chân** kiềng, **chân** bàn.

b. **Chân** của người (bàn **chân** của bé, **chân** đi khắp nhà).

c. **Chân** núi.

(1) Bộ phận dưới cùng của cơ thể người hoặc động vật, dùng để đi, đứng.

(2) Phần dưới cùng của một số vật, tiếp giáp và bám chặt vào mặt nền.

(3) Bộ phận dưới cùng của một số đồ dùng, có tác dụng đỡ cho các bộ phận khác.